**XYZ** – Khu vui chơi ở United States of America

Bản đồ khu vui chơi XYZ là một hình chữ nhật có kích thước m\*n ô. Các hàng của hình chữ nhật được đánh số từ trên xuống dưới, bắt đầu từ 1 đến m. Các cột được đánh số từ trái sang phải, bắt đầu từ 1 đến n. Ô nằm ở vị trí hàng i và cột j gọi là ô (i, j). Khu vui chơi XYZ có một cổng vào đặt tại ô (1, 1) và một cổng ra đặt tại ô (m, n). Mỗi ô (i, j) được bố trí một trò chơi, giá vé mỗi lần vào ô (i, j) là cij (0 < cij ≤ 109; i = 1, 2, ..., m; j = 1, 2, ..., n). Khách tham quan đi vào khu vui chơi XYZ từ ô (1, 1). Tại mỗi ô, khách có thể di chuyển sang các ô chung cạnh với ô đó (mỗi ô có thể đi qua nhiều lần và không nhất thiết phải đi qua tất cả các ô), sau đó đi ra khỏi khu vui chơi từ ô (m, n). Vào ngày nghỉ, nhận được bản đồ khu vui chơi XYZ với bảng giá vé tại tất cả các ô, Harry Potter đặc biệt quan tâm đến k trò chơi mới đặt tại k ô khác nhau (x1, y1), (x2, y2), ..., (xk, yk) nên đã quyết định tham quan khu vui chơi XYZ và đến ít nhất t ô khác nhau trong k ô đó.

**Yêu cầu**: Cho bản đồ khu vui chơi XYZ với bảng giá tại tất cả các ô và vị trí của k ô Harry Potter ưa thích, hãy tính chi phí ít nhất mà Harry phải trả khi thực hiện quyết định của mình.

**Dữ liệu**: XYZ.INP

* Dòng đầu tiên chứa bốn số nguyên m, n, k, t (1 ≤ m, n ≤ 200; 1≤ t ≤ k ≤ 6).
* Dòng thứ hai gồm tọa độ của k ô Harry Potter ưa thích.
* m dòng tiếp theo, mỗi dòng n số nguyên dương là giá vé tại các ô.

**Kết quả**: XYZ.OUT

* Gồm duy nhất một số nguyên là chi phí ít nhất Harry phải trả để thực hiện quyết định vui chơi của mình.

**Ví dụ**:

|  |  |
| --- | --- |
| XYZ.INP | XYZ.OUT |
| 3 4 3 2  2 2 2 3 2 4  1 1 1 1  1 1 1 1  1 1 1 1 | 6 |